

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09 /2023/HSST

Ngày: 13/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- *Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Tường Nga

Các hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Đức Minh

Bà Nguyễn Thị Nga

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 334/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 336/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 04/QĐ –HPT ngày 03/01/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H – SN: 1985

Tên gọi khác: Hiếu

HKTT và chỗ ở: Đội 2 thôn Đ – xã T – huyện S – TP H

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ văn hóa: 9/12

Họ và tên bố: Nguyễn Văn V – Đã chết

Họ và tên mẹ: Trần Thị M – SN: 1960

Gia đình có 02 chị em, bị can là con thứ hai

Họ và tên vợ: Liễu Thị Thu H – SN: 1985

Có 03 con, con lớn sinh năm 2012, con bé sinh năm 2022

Tiền án, tiền sự: Không

Bị can bị tạm giữ từ ngày 15/9/2022- 24/9/2022. Ngày 24/9/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Công ty Cổ phần giao hàng A

Địa chỉ: Tòa nhà ***, số 8 P, phường M, quận N, TP H.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1991

Địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện S, TP. H

2. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1990

Địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện S, TP. H

3. Bà Trần Thị M, sinh năm 1960

HKTT: thôn Đ, xã T, huyện S, TP. H.

4. Bà Trần Thị V, sinh năm 1967

HKTT: thôn Đ, xã T, huyện S, TP. H.

5. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1978

HKTT: thôn Đ, xã T, huyện S, TP. H.

6. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1984

HKTT: thôn Đ, xã T, huyện S, TP. H.

(Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H có nhiệm vụ lái xe tải của công ty đến kho hàng tại Khu công nghiệp Đ phường P, L, H nhận hàng hóa rồi giao cho các bưu cục của công ty tại thành phố B, tỉnh B. Quá trình làm việc H thấy công ty để vỏ bao tải dứa xanh cũ dùng để đựng các đơn hàng ở cửa số 2 và đằng sau kho hàng tại Khu công nghiệp Đ phường P, L, H nhưng không có ai trông giữ. H biết việc bảo vệ của công ty không trông giữ số bao tải này, khi lấy bao tải nếu bảo vệ có hỏi thì chỉ cần nói là lấy về cho bưu cục đựng hàng thì sẽ lấy trộm được. Vào khoảng cuối tháng 8/2022 do cần tiền tiêu xài cá nhân nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản và đã trộm cắp bao tải của công ty. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 13 giờ ngày 20/8/2022 sau khi nhận hàng từ kho hàng ở Khu công nghiệp Đ phường P, L, H, H có điều khiển xe ô tô tải của công ty biển kiểm soát: 29H-***** lùi vào khu vực cửa số 2 của kho hàng, rồi lên lút bốc khoảng 80 bó bao tải lên trên thùng xe ô tô. Tiếp đó H đã điều khiển xe ô tô đi giao hàng cho các bưu cục của công ty tại thành phố B, tỉnh B. Sau khi giao xong hàng H điều khiển xe ô tô chở số bao tải trộm cắp được về để ở nhà H thuê ở phường V, thành phố B, tỉnh B. Sau đó H tiếp tục điều khiển xe ô tô quay lại kho hàng của công ty để nhận hàng đi giao cho các bưu cục. Sau khi nhận hàng xong từ kho hàng, H lại tiếp tục điều khiển xe ô tô vào cửa số 2 của kho hàng rồi bốc các bó bao tải lên thùng xe ô tô, bốc khoảng 100 bó bao tải. Tiếp đó H điều khiển xe ô tô đi giao trước hàng hóa cho các bưu cục, khi giao hàng xong thì H mang số vỏ bao tải trộm cắp được về để ở nhà H thuê ở phường V, thành phố B, tỉnh B.

Tổng số bao tải mà H trộm cắp ngày 20/8/2022 là 7.200 bao tải dừa xanh kích thước 90x120cm và 2.400 bao tải dừa xanh kích thước 50x80cm.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 179 đề ngày 22/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 16.800.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 21/8/2022, cũng với thủ đoạn như trên, Nguyễn Văn H lấy khoảng 7.950 bao tải dừa xanh kích thước 90x120cm và 4.250 bao tải dừa xanh kích thước 50x80cm bốc lên xe tải. Sau khi lấy xong, H điều khiển xe ô tô đi giao hàng cho các bưu cục của công ty tại thành phố B, tỉnh B rồi điều khiển xe ô tô về chỗ thuê trọ để bốc các bó bao tải mà H lấy trộm được vào ngày 20/8/2022 đang để tại đây lên trên thùng xe ô tô. Sau đó H chở tất cả số bao tải đã trộm cắp về để ở kho nhà anh Hoàng Văn T, sinh năm: 1978, địa chỉ: Đ, T, S, H là anh rể của H để cất. Sau đó H có nhờ mẹ là bà Trần Thị M, sinh năm: 1960, HKTT: Đ, T, S, H và dì ruột là bà Trần Thị V, sinh năm: 1967, HKTT: Đ, T, S, H đến đếm số lượng bao tải và bó thành bó, cứ 1 bó là 50 cái. Sau đó H liên lạc cho Nguyễn Thị T, sinh năm: 1991, địa chỉ: Thôn T, Đ, S, H để bán số bao tải trên, H có nói với T bao tải là do H mua lại của công ty và tiền sẽ thanh toán sau. Khoảng 2 ngày sau T cùng chồng là Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1990, HKTT: Thôn Đ, Đ, S, H đến nhà kho của Hoàng Văn T lấy bao tải về để bán. Khi T đến thì bà V giao bao tải cho T với số lượng là 7.200 bao tải dừa xanh kích thước 90x120cm, T mua với giá 1.500 đồng/ 1 cái và 2.400 bao tải dừa xanh kích thước 50x80cm, với giá 400 đồng/ 1 cái. Lúc sau H đến thì T có đưa cho H tổng số tiền mua bao tải là 11.760.000 đồng. Sau đó bà M, bà V tiếp tục đếm số lượng bao tải bó bao tải thành bó cho anh H. Khoảng 2 ngày sau chị T đến lấy bao tải thì bà V tiếp tục giao cho T số bao tải còn lại bao gồm 7.950 bao tải dừa xanh kích thước 90x120cm, với giá 1.400 đồng/1 cái, 4250 bao tải dừa xanh kích thước 50x80cm, với giá 400 đồng/ 1 cái, tổng số tiền mua bao tải là 12.830.000 đồng. Lúc sau thì H tới, T đưa cho H 10.000.000 đồng và nợ H 2.830.000 đồng. Sau đó T đã bán lại toàn bộ số bao tải trên cho người thu mua phế liệu tại nhà T với giá 1.600 đồng/ 1 cái bao kích thước 90x120cm, 600 đồng/1 cái bao kích thước 50x80cm. Tổng số bao tải mà H lấy ngày 21/8/2022 là 7.950 bao tải dừa xanh kích thước 90x120cm và 4.250 bao tải dừa xanh kích thước 50x80cm.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 179 đề ngày 22/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 20.150.000 đồng.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 04 giờ 45 phút ngày 28/08/2022 Nguyễn Văn H tiếp tục điều khiển xe ô tô của công ty biển kiểm soát: 29H-***** đến kho KCN Đ phường P để nhận hàng đi giao. Sau khi nhận hàng từ kho hàng xong H vận chuyển đến các bưu cục. Sau đó H quay lại kho hàng của công ty ở KCN Đ rồi đi

xe tại khu vực chứa bao tải ở đằng sau kho hàng. Lúc này ông Nguyễn Hữu V, sinh năm: 1965, HKTT: Thôn D, xã D, G, H là nhân viên bảo vệ của công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp K được công ty cổ phần giao hàng A thuê bảo vệ kho hàng (không bao gồm việc trông giữ số bao tải công ty giao hàng tiết kiệm để tại kho hàng) đến và hỏi đỗ xe ở đây để làm gì thì H nói đỗ xe để lấy bao tải mang về bưu cục để đánh lạc hướng thuận lợi cho việc trộm cắp tài sản, ông Viết rời đi. H tiếp tục bốc bao tải lên thùng xe tải, tổng số khoảng 160 bó bao tải. Việc H lấy trộm bao tải có chị Nguyễn Thị N, sinh năm: 1973, chỗ ở: Tổ 9, phường T, L, H cũng là bảo vệ của công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp K nhìn thấy nhưng chị N tưởng H chở bao tải cho công ty nên không nói gì. Sau đó, H điều khiển xe ô tô về nhà trọ ở phường V. TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh cất 1122 bao tải dừa xanh kích thước 90x120cm, 199 bao tải dừa xanh kích thước 50x80cm để bán sau, số bao tải còn lại để trên xe. H có liên lạc cho Nguyễn Thị T để bán rồi điều khiển xe ô tô chở số bao tải còn lại về nhà kho của anh T để cất. Sau đó H tiếp tục bảo bà M và bà V đến đếm số lượng bao tải cho H và bó thành bó. Sau đó bà M báo cho H biết là bó được 56 bó bao tải kích thước 90x120cm (tổng số 2.800 bao tải), 14 bó bao tải kích thước 50x80cm (tổng số 700 bao tải), số bao tải còn lại không bó thì để lại bán cho Hoàng Văn T sau. Ngày 29/8/2022 H liên lạc hỏi vay T số tiền là 15.000.000 đồng rồi bảo T trừ vào tiền H bán bao tải nếu còn thiếu H sẽ trả sau. T đồng ý rồi sử dụng tài khoản của T số 0961000027712 ngân hàng Vietcombank chuyển khoản ngân hàng vào tài khoản số 3160205045294 ngân hàng Agribank của em rể H là Nguyễn Văn C, sinh năm: 1984, HKTT: Thôn Đ, T, S, H. Ngày 30/8/2022 Cán rút tiền trong tài khoản ra rồi đưa cho H, sau đó H đã tiêu xài hết. Vào ngày 5/9/2022 T cùng với chồng là Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1990, HKTT: Đ, S, H đến nhà kho của T lấy bao tải thì được bà V giao cho 2.800 bao tải kích thước 90x120cm và 700 bao tải kích thước 50x80cm. Sau đó T viết số lượng bao tải mà T đã mua của H, tiền bán bao tải và tiền nợ ra một quyển sổ rồi chụp ảnh lại gửi qua tin nhắn Zalo cho H, H nhắn tin xác nhận. T mua của H bao tải kích thước 90x120cm với giá 1.400 đồng/1 cái, bao tải kích thước 50x80cm với giá 400 đồng/ 1 cái. Tổng số tiền là 4.200.000 đồng. Sau đó T đã bán lại toàn số bao tải trên cho người thu mua phế liệu tại nhà T với giá 1.600 đồng/ 1 cái kích thước 90x120cm, 600 đồng/1 cái kích thước 50x80cm. Đến khoảng ngày 9/9/2022 công ty có biết việc H trộm cắp bao tải tại công ty nên vào ngày 10/9/2022 H đã mang số bao tải H cất ở nhà H thuê ở phường V, thành phố B, tỉnh B trên giao nộp lại cho công ty. Cơ quan điều tra cũng đã thu giữ số bao tải H lấy trộm nhưng chưa bán mà để tại kho của T. Tổng số bao tải mà H đã trộm cắp ngày 28/8/2022 là 4.072 bao tải dừa xanh kích thước 90x120cm và 1.499 bao tải dừa xanh kích thước 50x80cm.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 139 đề ngày 15/9/2022 và bản Kết luận định giá tài sản số 179 đề ngày 22/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 9.643.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Lời khai của Nguyễn Văn H phù hợp với nội dung như trên, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và các tài liệu, chứng khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với Nguyễn Thị T và Nguyễn Văn Q khi bán bao tải H nói với T là mua lại của công ty, còn Quyết chỉ điều khiển xe ô tô đi cùng T để chở bao tải về nhà, T và Quyết đều không biết việc số bao tải trên do H trộm cắp mà có. Vì vậy Cơ quan điều tra không đặt vấn đề truy cứu trách nhiệm với T và Quyết.

Đối với Hoàng Văn T, Trần Thị M, Trần Thị V, Nguyễn Văn C, những người này đều không biết việc H trộm bao tải tại Công ty, H cũng khai nhận không nói cho những người trên biết việc mình trộm cắp. Vì vậy Cơ quan điều tra không đặt vấn đề truy cứu trách nhiệm với Hoàng Văn T, Trần Thị M, Trần Thị V, Nguyễn Văn C.

Đối với 1272 bao tải dừa xanh kích thước 90x120cm cũ đã qua sử dụng, 899 bao tải dừa xanh kích thước 50x80cm cũ đã qua sử dụng là tài sản của Công ty cổ phần giao hàng A. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho Công ty cổ phần giao hàng A.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 màu hồng của Nguyễn Thị T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho T.

Đối với 02 chiếc USB, 01 quyển sổ ghi hàng 2022 màu nâu vàng là tang vật của vụ án, chuyển Tòa án để xử lý theo quy định.

Về dân sự:

Công ty cổ phần giao hàng A đã nhận lại 1272 bao tải dừa xanh kích thước 90x120cm cũ đã qua sử dụng, 899 bao tải dừa xanh kích thước 50x80cm cũ đã qua sử dụng, đồng thời Nguyễn Văn H đã bồi thường lại cho Công ty số tiền 43.150.000 đồng tương ứng với số bao tải H trộm cắp nhưng chưa thu hồi được. Công ty đã nhận lại toàn bộ số tiền và các tài sản trên, không có ý kiến gì khác về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Văn H.

Đối với số tiền T và H giao dịch mua bán bao tải và số tiền H vay của T, T và H không yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản cáo trạng số 299/CT-VKSLB ngày 30/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố Nguyễn Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội nhiều lần theo điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo không có tiền án tiền sự, tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú và tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Công ty cổ phần giao hàng A có đơn xin miễn giảm hình phạt cho bị cáo; ông nội bị cáo là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba; bị cáo là lao động chính trong gia đình có 03 con nhỏ.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52, điều 65 Bộ Luật hình sự 2015.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo H mức án từ 24 đến 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 48-56 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự:

Công ty cổ phần giao hàng A đã nhận lại 1272 bao tải dưa xanh kích thước 90x120cm cũ đã qua sử dụng, 899 bao tải dưa xanh kích thước 50x80cm cũ đã qua sử dụng, đồng thời Nguyễn Văn H đã bồi thường lại cho Công ty số tiền 43.150.000 đồng tương ứng với số bao tải H trộm cắp nhưng chưa thu hồi được. Công ty đã nhận lại toàn bộ số tiền và các tài sản trên, không có ý kiến gì khác về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Văn H.

Về xử lý vật chứng: Không

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Chiều ngày 20/8/2022, tại kho hàng ở Khu công nghiệp Đ phường P, L, H, Nguyễn Văn H có hành vi trộm cắp 7.200 bao tải dừa xanh kích thước 90x120cm và 2.400 bao tải dừa xanh kích thước 50x80cm của Công ty cổ phần giao hàng A, tổng giá trị tài sản là 16.800.000 đồng

Chiều ngày 21/8/2022, tại kho hàng ở Khu công nghiệp Đ phường P, L, H, Nguyễn Văn H có hành vi trộm cắp 7.950 bao tải dừa xanh kích thước 90x120cm và 4.250 bao tải dừa xanh kích thước 50x80cm của Công ty cổ phần giao hàng A, tổng giá trị tài sản là 20.150.000 đồng.

Sáng ngày 28/8/2022, tại kho hàng ở Khu công nghiệp Đ phường P, L, H, Nguyễn Văn H có hành vi trộm cắp 4.072 bao tải dừa xanh kích thước 90x120cm và 1.499 bao tải dừa xanh kích thước 50x80cm của Công ty cổ phần giao hàng A, tổng giá trị tài sản là 9.643.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn H đã chiếm đoạt là 46.593.000 đồng.

Hành vi của Nguyễn Văn H như đã nêu trên đã cấu thành tội: Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của cơ quan tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức nhưng do lười lao động, muốn có tiền để tiêu xài nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã ba lần thực hiện hành vi phạm tội, mỗi lần phạm tội đều cấu thành tội phạm nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.2.] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và 04 tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 2 Điều 51 BLHS:

- Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải;
- Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả;
- Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú;
- Công ty cổ phần giao hàng A có đơn xin miễn giảm hình phạt cho bị cáo; - Ông

nội bị cáo là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba có xác nhận của chính quyền địa phương;

- Bị cáo là lao động chính trong gia đình có 03 con nhỏ.

Vì vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội nhiều lần nhưng đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nơi cư trú rõ ràng, nên HĐXX thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và không ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục lao động và chăm sóc cho gia đình là phù hợp với Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ –HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Xử lý tang vật, án phí và quyền kháng cáo:

- Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

- Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “ *Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ –HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 26 (*Hai mươi sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 52 (*Năm mươi hai*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Tiên Dược, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời hạn thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Không

3. Về án phí:

Áp dụng Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo:

Những người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ khi tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết .

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thị Tường Nga

